

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 5854/UBND-TCTM
V/v triển khai thực hiện
công tác thu phí sử dụng
đường bộ trên đầu phương tiện
đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 8 năm 2013

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Thông tư số 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện; Thông tư số 230/2012/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/12/2012 của Liên Bộ: Tài chính – Giao thông vận tải hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ; Nghị quyết số 90/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện công tác thu phí sử dụng đường bộ trên đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Tên gọi: Phí sử dụng đường bộ trên đầu phương tiện đối với xe mô tô.
2. Phạm vi điều chỉnh: Mức thu phí sử dụng đường bộ trên đầu phương tiện đối với xe mô tô được áp dụng trên phạm vi địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
3. Đối tượng chịu phí: Các loại xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy (trừ xe máy điện), xe chở hàng 4 bánh có gắn động cơ một xy lanh, có đăng ký biển số xe tại tỉnh Đắk Lắk hoặc xe đăng ký biển số xe tại địa phương khác nhưng hoạt động và có nhu cầu kê khai, nộp phí tại tỉnh Đắk Lắk.
4. Người nộp phí: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sở hữu; sử dụng hoặc quản lý phương tiện.
5. Cơ quan thu phí: Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã).
6. Các trường hợp được miễn thu phí:
Miễn thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trong những trường hợp sau đây:
 - a) Xe mô tô của lực lượng công an, quân đội.
 - b) Xe mô tô của chủ phương tiện thuộc các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định của pháp luật về hộ nghèo.
7. Mức thu và thời gian áp dụng mức thu phí:
 - a) Mức thu phí:

- Loại xe có dung tích xy lanh đến 100 cm³: 50.000 đồng/xe/năm;
- Loại xe có dung tích xy lanh trên 100 cm³: 105.000 đồng/xe/năm;
- Xe chở hàng 4 bánh-có gắn động cơ một xy lanh: 2.160.000 đồng/xe/năm.

b) Thời gian áp dụng mức thu phí: Thực hiện từ ngày 01/01/2013.

8. Mức trích, quản lý và sử dụng phí:

a) Mức trích để lại cho cơ quan thu phí:

- Các phường, thị trấn được trích để lại 10% trên số phí thu được.
- Các xã được trích để lại 20% trên số phí thu được.

Số tiền trích để lại cho các cơ quan thu phí dùng để trang trải chi phí tổ chức thu phí theo quy định.

b) Số tiền còn lại cơ quan thu phí phải nộp (hàng tuần) vào ngân sách Nhà nước (khi tỉnh thành lập Quỹ bảo trì địa phương thì nộp vào tài khoản của Quỹ bảo trì địa phương mở tại Kho bạc Nhà nước).

c) Lập dự toán và quyết toán:

- Hàng năm căn cứ vào Thông tư hướng dẫn chế độ thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện do Bộ Tài chính ban hành; đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí sử dụng đường bộ lập kế hoạch thu, gửi Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh.

- Cơ quan thu phí phải mở sổ sách kế toán theo quy định hiện hành.

- Thực hiện công tác hạch toán, quyết toán chứng từ thu, số tiền thu, nộp và quyết toán việc sử dụng số tiền phí được trích để lại đơn vị đúng thời gian và đúng chế độ quy định của Nhà nước.

9. Phương thức thu, nộp phí:

a) UBND cấp xã chỉ đạo tổ dân phố (hoặc thôn, buôn) hướng dẫn kê khai phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô của chủ phương tiện trên địa bàn theo Mẫu số 02/TKNP tại Phụ lục số 04, ban hành kèm theo Thông tư số 197/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính và tổ chức thu phí.

Đối với trường hợp chủ phương tiện thuộc các hộ nghèo theo quy định của pháp luật về hộ nghèo thì UBND cấp xã xác nhận vào Tờ khai phí sử dụng đường bộ áp dụng đối với xe mô tô theo Mẫu số 02/TKNP tại Phụ lục số 04, ban hành kèm theo Thông tư số 197/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính để làm cơ sở pháp lý cho chủ phương tiện khi tham gia giao thông.

b) Chủ phương tiện thực hiện khai, nộp phí như sau:

- Đối với xe mô tô phát sinh trước ngày 01/01/2013 thì thực hiện khai, nộp phí cả năm 2013 trước ngày 31/12/2013, mức thu phí 12 tháng.

- Đối với xe mô tô phát sinh từ ngày 01/01/2013 trở đi thì việc khai, nộp phí thực hiện như sau:

+ Thời điểm phát sinh từ ngày 01/01 đến 30/6 hàng năm, chủ phương tiện phải khai, nộp phí đối với xe mô tô, mức thu phí bằng 1/2 mức thu năm. Thời điểm khai nộp chậm nhất là ngày 31/7.

+ Thời điểm phát sinh từ 01/7 đến 31/12 hàng năm, thì chủ phương tiện thực hiện khai, nộp phí vào tháng 01 năm sau (chậm nhất ngày 31/01) và không phải nộp phí đối với thời gian còn lại của năm phát sinh.

- Đối với những xe mô tô đã thực hiện kê khai nộp phí thì năm tiếp theo không phải kê khai, chỉ nộp phí theo thông báo của cơ quan thu phí.

- Đối với những xe đã kê khai nộp phí, khi phát sinh giảm (do bán, chuyển nhượng, thanh lý...) thì phải thực hiện việc kê khai giảm phương tiện theo Mẫu số 02/TKNP tại Phụ lục số 04, ban hành kèm theo Thông tư số 197/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính và không phải nộp phí cho phương tiện đã giảm, thời điểm nộp tờ khai giảm trước 31/01 năm tiếp theo năm có phát sinh giảm.

c) Chứng từ thu tiền phí:

- Cơ quan thu phí mua Biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô do Cục thuế Đăk Lăk phát hành.

- Khi thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô, cơ quan thu phí phải lập và cấp biên lai thu phí cho đối tượng nộp phí theo quy định.

10. Công khai chế độ thu phí:

Mức thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô được niêm yết hoặc thông báo công khai tại địa điểm thu phí ở nơi thuận tiện để các đối tượng nộp phí dễ nhận biết theo quy định tại phần Đ, mục IV Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính.

Nội dung thông báo gồm: Tên phí, mức thu phí, chứng từ thu phí, văn bản quy định về việc thu phí.

11. Tổ chức thực hiện:

a) UBND cấp xã có trách nhiệm lập và cập nhật danh sách phương tiện nộp phí trên địa bàn để tổ chức thu phí hàng năm; thông báo kịp thời cho các đối tượng nộp phí và tổ chức thu, nộp, kê khai, quyết toán phí theo quy định; xem xét việc miễn thu phí cho các đối tượng được miễn theo quy định; sử dụng đúng mục đích nguồn trích để lại, báo cáo công khai các khoản thu và sử dụng nguồn thu để người dân biết, cùng theo dõi.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tuyên truyền đến người dân và chỉ đạo thực hiện công tác thu phí trên địa bàn.

c) Cục thuế Đăk Lăk tổ chức in ấn biên lai thu phí và chỉ đạo đơn vị trực thuộc cung cấp kịp thời cho cơ quan thu phí, quyết toán biên lai thu phí theo quy định.

d) Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan xử lý các trường hợp vi phạm quy định về thu phí sử dụng đường bộ theo quy định.

e). Sở Tài chính có trách nhiệm kiểm tra, đơn đốc thực hiện thu phí sử dụng đường bộ trên đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh; trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc, kịp thời tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện theo quy định.

12. Các nội dung khác có liên quan đến công tác thu, nộp, quản lý, sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ, thực hiện theo quy định tại Thông tư số 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện; Thông tư số 230/2012/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/12/2012 của Liên Bộ: Tài chính – Giao thông vận tải hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ; Nghị quyết số 90/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh.

Nhận được Công văn này, các đơn vị có liên quan thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (thay báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (nt);
- UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh,
- Báo Đắk Lắk;
- Đài PT&TH tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh; *lt*
- Lưu: VT, CN, TCTM.(T-TM)

20



CHỦ TỊCH

leu
Hoàng Trọng Hải